

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ NGHIỆM THU
ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TRƯỜNG**

1. Họ và tên (Thành viên hội đồng): Ts. Trương Chí Thành
2. Cơ quan công tác và địa chỉ liên hệ: Khoa Công nghệ - Đại học Cần Thơ
3. Mã số, tên đề tài: TSV2011-11- Khảo sát thành phần hóa học và hoạt tính sinh học tinh dầu gừng (*Zingiber officinale* Roscoe) và tinh dầu tiêu (*Piper nigrum* L.)
4. Chủ nhiệm đề tài: Trịnh Minh Khang
5. Đơn vị (Khoa/Viện): Khoa Công nghệ
6. Ngày họp: 06/12/2011
7. Địa điểm: Khoa Công nghệ
8. Quyết định thành lập hội đồng: (Số: 3778/QĐ-ĐHCT ngày 24 tháng 11 năm 2011)
9. Đánh giá của thành viên hội đồng:

| TT | Nội dung đánh giá | Điểm tối đa | Điểm đánh giá |
|----|--|-------------|---------------|
| 1 | Mức độ hoàn thành so với đăng ký trong Thuyết minh đề tài vè: | 50 | |
| | Mục tiêu | 5 | 5 |
| | Nội dung, phương pháp và phạm vi nghiên cứu | 15 | 12 |
| | Thời gian và tiến độ thực hiện đề tài (<i>cho điểm 0 trong trường hợp đề tài nghiệm thu trễ hạn so với hợp đồng</i>) | 10 | 10 |
| | Sản phẩm khoa học: Bài báo khoa học (<i>cho điểm 0 trong trường hợp chưa có bài báo khoa học được công bố theo đăng ký trong thuyết minh đề tài hoặc chưa được xác nhận bài báo đang được chỉnh sửa và sẽ được đăng trên Tạp chí của Hội đồng biên tập</i>). | 10 | 9 |
| | Sản phẩm đào tạo: Có kết hợp đào tạo (sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh) <i>cho điểm 0 trong trường hợp chưa có sản phẩm đào tạo theo đăng ký trong thuyết minh đề tài</i> | 10 | 8 |
| 2 | Giá trị khoa học (<i>khái niệm mới, phạm trù mới, phát hiện mới, giải pháp mới, công nghệ mới, vật liệu mới, sản phẩm mới</i>) | 15 | 12 |
| 3 | Giá trị ứng dụng (<i>khai thác và triển khai ứng dụng công nghệ mới; quy trình mới; vật liệu, chế phẩm, giống mới, ...</i>) | 10 | 9 |
| 4 | Hiệu quả nghiên cứu | 20 | |
| | Về giáo dục và đào tạo (<i>đem lại: tri thức mới trong nội dung bài giảng, nội dung mới trong chương trình đào tạo; công cụ, phương tiện mới trong giảng dạy, nâng cao năng lực nghiên cứu của những người tham gia, bổ sung trang thiết bị thí nghiệm, sách tham khảo, ...</i>) | 10 | 8 |

| | | | |
|---|--|------------|-----------|
| | Về kinh tế - xã hội (<i>việc ứng dụng kết quả nghiên cứu tạo ra hiệu quả kinh tế, thay đổi công nghệ, bảo vệ môi trường, giải quyết những vấn đề xã hội,...</i>) | 10 | 9 |
| 5 | Chất lượng báo cáo tổng kết (<i>nội dung; hình thức; cấu trúc và phương pháp trình bày,...</i>). | 5 | 4 |
| | Cộng | 100 | 87 |

Ghi chú: Xếp loại (theo điểm trung bình cuối cùng): Tốt: 86-100 điểm; Khá: 71-85 điểm;
Đạt: 50-70 điểm; Không đạt: < 50 điểm

10. Ý kiến và kiến nghị khác:

.....
.....
.....

Cần Thơ, ngày 06..tháng/2 năm 2011
Thành viên hội đồng


Tran Ngoc Duy Thanh.